

Dân Rơm Trồng Cỏ

Nguyễn Hồng Lâm

“...đó là một “thành công” không nên có, cũng không ai mong đợi. Đó là một “thành công” chỉ mang lại thảm họa mà xã hội cần cương quyết đấu tranh để sớm ngăn chặn, loại trừ trước khi quá muộn!...”



ĐỜI “CHUỘT CHỦ” TRONG RỪNG ĐẠI MA

“Rơm” là tiếng lóng của dân giang hồ để chỉ những người Việt nhập cư vào Anh quốc bất hợp pháp. “Cỏ” là từ lè phổ để chỉ cần sa (tài mà, đại ma)... một loại thảo dược gây nghiện. Mỹ miều và đầy hình tượng, sự kết hợp của hai từ lóng ấy lại đang vẽ nên thảm trạng kinh hoàng về một bộ phận người Việt ở nước ngoài. Mơ đổi đời và làm giàu nhanh chóng, họ đã tự biến thân thành những tên tội phạm hoặc thành nạn nhân của bọn tội phạm, sa vào những cuộc thanh toán băng đảng nơi xứ lạ.

Là Phó chủ tịch Hội người Việt Nam tại Anh, năm nào ông Hoàng Lộc cũng về nước, vừa thăm quê, vừa giải quyết một số công việc nằm trong chức phận của mình. Tháng 9/2009, đắc cử ủy viên trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ VII (2009-2014), những chuyến đi – về của ông Lộc lại ngày càng thường xuyên hơn... Mỗi lần gặp chúng tôi là ông lại vò đầu bứt tai: *“Họ phát rồ hết rồi. Biết là lao đầu vào chỗ chết mà vẫn cứ bỏ xứ sang Anh làm ‘dân rơm trồng cỏ’. Bên đó, loại người này phải đến hàng chục ngàn”.*

Khoảng 5 năm trở lại đây (tính đến 2010 – tg), cụm từ “Vietnamese cannabis farms” (trang trại cần sa của người Việt Nam) trên báo chí đảo quốc sương mù cũng quen thuộc như từ trường gà, sỏi bạc, hay cho vay lãi nặng – những “nghề của giang hồ”- trên báo chí Việt Nam. Trong khi đó, đối với cộng đồng người Việt đang định cư hợp pháp ở xứ người, đó lại là một nỗi ô nhục, một vấn nạn. “Chỗ chết” mà ông Hoàng Lộc từng đề cập được cụ thể hóa bằng vô số vụ việc đẫm máu.

- Gần nhất, ngày 2/9/2010, tờ London Evening Standard tường thuật chi tiết một vụ án hải hùng. Hai “công nhân nông nghiệp” là Khách Nguyễn và Phác Trần đã mang một lượng lớn cần sa chất lượng cao trị giá 30.000 bảng Anh đến điểm hẹn giao cho khách hàng là một nhóm băng đảng đường phố người sở tại ở phía nam London. Điểm hẹn giao hàng nằm trong bãi đậu xe của cửa hàng thức ăn nhanh McDonald’s ở quận Sutton. Thay vì giao tiền, nhận hàng, nhóm giang hồ sở tại đã rút súng ngăn uy hiếp Khách Nguyễn và Phác Trần đoạt lấy số hàng. Không dám báo cảnh sát, Trần và Nguyễn đã nhanh chóng quay lại đại bản doanh ở Hackney, phía đông London để báo cho ông trùm Học Kim Khoa việc lô hàng bị cướp. Học Kim Khoa không tin vụ đánh cướp là có thật, một mực khẳng định là hai kẻ tay chân dãn cảnh, dựng chuyện để đánh cắp số hàng. Vả lại, nếu đó có là vụ cướp thật, ông trùm Học cũng không thể lần ra kẻ nào là thủ phạm để đòi hoặc cướp lại. Bởi lẽ, tất cả những phi vụ buôn bán cần sa đều là bất hợp pháp, đều tiến hành trong bóng tối giữa các băng đảng giang hồ với nhau. Không đào đâu ra khoản tiền lớn để đền, hai người làm công đã bị ông trùm Học cùng 5 tên tay chân khác bắt cóc, đưa về một trang trại hẻo lánh ở vùng Surrey phía Tây London tra khảo. Chỉ sau vài giờ, khi cảnh sát tìm ra họ thì Khách Nguyễn đã bị đánh đến chết, còn Phác Trần thì may mắn hơn, còn ngắc ngoải!

Điều tra ráo riết, cảnh sát vẫn không tìm ra tung tích nhóm tội phạm cướp hàng. Ông trùm Học Kim Khoa và 5 tên đệ tử bị kết án chung thân và tống vào nhà tù Old Bailey vì tội giết người. Một loạt trang trại cần sa trong đường dây của ông trùm này bị Cảnh sát London triệt phá. Xấu số nhưng còn may mắn sống sót, Phác Trần bị lập hồ sơ, sau khi phải ngồi tù một thời gian ngắn vì tội buôn lậu chất gây nghiện bị trục xuất về Việt Nam.

Hiềm nguy, bất trắc là vậy nhưng Vương quốc Anh vẫn là một đích đến hấp dẫn của những người nhập cư bất hợp pháp, đặc biệt là của giới “dân chơi” các tỉnh phía Bắc. Theo thống kê, trước năm 1975, tại Vương quốc Anh chỉ có khoảng 300 người Việt, chủ yếu là du học sinh và một số doanh nhân. Sau giải phóng năm 1975 cũng chỉ có thêm 32 người Việt từ miền Nam Việt Nam chọn xứ sương mù làm nơi di tản định cư. Trong đó có gia đình cựu Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu, nhập cư vào Anh khá muộn.

Từ tháng 1/1979, khi Chính phủ Anh đồng ý chấp nhận cho một số thuyền nhân di tản đến Hồng Kông được nhập cư vào Anh thì con số người Việt ở đảo quốc này tăng lên nhanh chóng. Phần lớn họ quê ở Quảng Ninh, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng... sang Anh định cư tại London, Manchester, Newcastle, Nottingham và Birmingham. Người Việt ở Anh cũng học được phong cách phớt tỉnh Anglê, ai sao kệ họ, hầu như không có sự va chạm, kỳ thị trong cộng đồng nhập cư giữa hai miền Nam – Bắc. Trả lời phỏng vấn đồng nghiệp của chúng tôi ở chương trình TV Vì an ninh Tổ Quốc vào tháng 9/2008, ông Allan Gibson, Tư lệnh Cảnh sát Đô thành London, Vương quốc Anh cho biết, **người Việt định cư tại Anh đã lên đến khoảng 35.000 người**. Số nhập cư bất hợp pháp, **tức “dân rơm” cũng chỉ ít hơn một chút, khoảng 30.000 người!** Lịch sử nhất là xin visa vào Anh để đi học, đi du lịch, thăm thân nhân, sau đó ở lại chấp nhận sống trốn chui trốn nhủi. Khi Chính phủ Anh siết chặt các quy định nhập cư, những kẻ có ý đồ, ham muốn làm “dân rơm” dễ dàng rơi vào vòng cương tỏa của bọn buôn người. Ông Allan Gibson mô tả: *“Họ quá cảnh một số nước châu Âu khác, sau đó họ trốn trong xe hơi, xe tải vào Anh. Đó là cách phổ biến nhất”*.

Đi hết lời mô tả ngắn gọn của ông Tư lệnh, “dân rơm” phải đánh một lộ trình vòng vèo, có khi mất hàng nửa năm trời mới từ quê nhà đến được nước Anh. Trung bình chi phí cho một người là 12-13.000 bảng Anh (khoảng 20.000USD). “Dân rơm” Việt Nam và nhiều nước khác sẽ được những kẻ dẫn đường, bọn buôn người lo giấy tờ đưa sang Ba Lan, CHLB Đức, CH Séc... bằng đường hàng không. Sau đó, họ sẽ được đưa đi theo đường bộ vào nước Pháp và nằm chờ, xếp hàng tại bến phà Calais để đổ bộ vào Anh qua ngã cảng Dover. Cảnh sát không lạ lẫm gì những chiêu ma quái của bọn buôn người nên cảnh giác cao độ. Vì vậy, mỗi tuần bọn buôn người chỉ dám tổ chức một vài chuyến nhập cư lậu, mỗi chuyến mang theo chừng một, hai chục người, xếp trong những thùng xe được **thiết kế đặc biệt nhằm tránh máy dò nhiệt**.

Dưới tiêu đề **“Thiếu niên Việt nhập cư được phát hiện trong thùng xe ở Dover”**, tờ báo Anh Daily Mail ngày 4/2/2010 đã đăng tải một bức ảnh gây rúng động: một cô gái Việt Nam khai là 16 tuổi nằm cuộn tròn giữa mớ dây điện lằng ngoằng, bị những kẻ dẫn đường nhét trong khoảng trống chật chội, nóng bức trong thùng một chiếc xe hơi. Khi được cảnh sát phát hiện, cô gái mặc quần jean, áo màu hồng đã gần như kiệt sức nhưng tay vẫn ôm khư khư một chú thỏ nhồi bông màu trắng – một dấu hiệu “hiển nhiên” để người ta tin rằng cô vẫn ở tuổi thiếu niên. Gần như đồng thời, Cảnh sát Dover cũng phát hiện ra một lúc 27 người Trung Quốc khác được nhét dưới gầm ghế ngồi, trong khoang chứa hành lý của một chiếc xe bus. Thậm chí, còn có một người đàn ông được nhét tạm vào... thùng xăng.

Bị cảnh sát phát hiện (thường là nhờ máy chụp X-quang), họ có thể sẽ bị kết án tù vì tội nhập cư lậu. Nhưng nếu trót lọt, qua mặt được hải quan, biên phòng, cảnh sát... rất có thể **hiều người trong số đó sẽ chết vì ngạt trước khi tới được cổng thiên đường**. Dĩ nhiên, thiên đường vốn chật hẹp, chắc không đủ chỗ cho tất cả mọi người. Riêng cô gái thì sẽ không hề hấn gì. **Vi đang tuổi “vị thành niên”, cô sẽ không bị trục xuất. Thay vào đó, cô sẽ được hưởng trợ cấp xã hội**. Sẽ có một gia đình người Việt hảo tâm nào đó chấp nhận làm người bảo trợ cho cô. Oái oăm là ở chỗ, “nhà hảo tâm” đó sẽ rất có thể là người thân của chính cô, nếu không phải là cô, chú, bác họ thì cũng là... anh chị ruột! Và tất nhiên, tuổi thật của cô cũng không chắc vì có chú thỏ bông đi kèm và hình dáng Á Đông bé nhỏ mà dừng lại con số “thiếu niên 16”. Không một mảnh giấy tờ, khai tên giả, tuổi giả, người Việt ở Anh quá rành mách lới của “dân rơm” cứ đánh cuộc 10 ăn 1, cô bé đó sẽ không dưới 19 tuổi. Có khi còn hơn, cô đã từng xuất khẩu lao động làm thợ may bên Đức hay Ba Lan gì đó vài ba năm cũng không chừng.

Tư lệnh Allan Gibson từng đưa ra khuyến cáo: *“Phần đông trong số họ không biết được điều gì đang chờ đợi họ ở phía trước. Nếu ai biết trước thì chắc hẳn những người này đã suy tính rất kỹ, bởi họ biết chắc rằng họ sẽ bị các nhóm tội phạm nguy hiểm sử dụng để tham gia vào các hoạt động phạm pháp. Tương lai của họ có thể là ở trong các nhà tù. Chúng tôi đã gặp nhiều trường hợp người Việt Nam bị bắt cóc, bị bắn hoặc thậm chí bị giết”*.

Rủi ro có thể đến một cách rất không ngờ. Có chị ruột đang định cư hợp pháp ở Southampton, nước Anh, năm 2007, chị N.T.H ở Tuyên Hóa, Quảng Bình đã đánh một nước liều mong đổi đời. Có thai gần sinh, chị đã móc nối được một đường dây đưa người, gom góp tài sản, vay mượn ngân hàng tổng cộng 20.000USD làm hộ chiếu sang Anh thăm chị ruột. Theo tính toán, sang đến Anh chị sẽ sinh con, nghiêm nhiên con chị sẽ được hưởng tất cả những quyền lợi của một đứa trẻ chào đời tại xứ sương mù. Là mẹ, dĩ nhiên chị H. cũng sẽ được hưởng quy chế người bảo hộ đi kèm. Những kẻ môi giới đưa đường đút tiền vào túi xong cũng hứa chắc như đinh là sẽ đưa chị và đứa con trong bụng bay một lèo sang Anh, có người đi kèm đến nơi đến chốn.

Ngoại ngữ một chữ cần đôi không biết, chuyến “buôn không gian” của người đàn bà quê mùa cuối cùng lỗ nặng. Chẳng biết vòng vèo thế nào, thay vì sang Anh, những kẻ đưa đường lại đưa chị bay sang Krakow, cố đô của... Ba Lan. Lại thật không may, máy bay chưa kịp đáp, đưa trẻ đã đòi ra! Vậy là Ba Lan, chứ không phải Vương quốc Anh, mới là... nơi sinh của đứa trẻ. Đến tận hôm nay, chị vẫn không thể sang Anh mà cũng chưa ôm con về Quảng Bình được. Người chị ở bên Anh, vì sợ tính mạng của em và cháu mình bị đe dọa, đã phải “cúng cô hồn” thêm cho đường dây của bọn buôn lậu đưa đường 10.000 USD nữa!

- Có sang được đến nơi, đó cũng chưa chắc đã là miền đất hứa. Thanh tra Steve Wastaff thuộc Ban chuyên án bắt cóc – Cảnh sát Đô thành London thuật lại một thảm án hãi hùng. Trương Đình Hà đã từ Hà Nội bỏ ra một khoản tiền lớn nhập cư vào Anh làm “dân rơm” sống chung với em trai. Ngày 9/5/2006, khi đang ngồi tại nhà hàng Việt Nam mang tên Hồ Tây ở Deptford High Street, London, Hà đã bị 4 người Việt Nam bịt mặt đột nhập giết dao bắt đi. Ngay sau đó, em trai của ông Hà đã nhận được điện thoại đòi 15.000 bảng Anh tiền chuộc. Đồng thời, một người em trai khác và gia đình Hà ở Hà Nội cũng nhận được điện thoại đòi 15.000 bảng Anh. Họ đã báo Cảnh sát Anh và Việt Nam.

Bọn bắt cóc đã đưa Hà đến một nhà hàng Trung Hoa cũ đã bỏ hoang xa khu dân cư để đánh đập, tra khảo và giam giữ chờ tiền chuộc. Nhờ sự hỗ trợ của Cảnh sát Việt Nam, Cảnh sát Anh biết được những kẻ bắt cóc hóa ra không quá xa lạ đối với nạn nhân, đều là những thằng đầu bò đầu bươu từ Hà Nội, Hải Phòng trốn sang Anh tiếp tục hành xử giang hồ. Từ sự hợp tác của em trai Trương Đình Hà, kho tiếng lóng thuần Việt của những tên bắt cóc đã được giải mã, từ đó giúp Ban chuyên án bắt cóc lần được dấu vết. Trương Đình Hà được giải thoát trước khi đám xã hội đen, biết đã bị lộ, định thủ tiêu nạn nhân để bịt đầu mối. Tuy nhiên, nạn nhân cũng bị chúng kẹp gần đứt lìa ngón tay và giập nát khuỷu tay, phải vào viện điều trị cả tháng trời, suýt nữa phải tháo khớp.

Ở Anh, đám chăn dắt sẽ lừa những đồng bào đại dốt của mình vào những “đồng cỏ” – vườn cây mà được thiết lập trong nhà kín. Thoát cảnh chuột chũi chui rúc trong những gầm xe bus, xe tải, những con chuột chũi nói tiếng người – chính xác là tiếng Việt – sẽ tiếp tục chui rúc hàng tháng, thậm chí hàng năm trôi trong những căn phòng bịt kín, thấp điện suốt ngày đêm để trồng, chăm sóc cây thuê cho chủ. Họ tuyệt đối không được lộ mặt ra đường, không được tiếp xúc với bất kỳ người dân sở tại nào, để tránh bị lộ. Thức ăn, nước uống, nhu yếu phẩm, chủ trang trại sẽ cung cấp tận nơi...

Một đời sống người không ra người, nhưng họ không có quyền lựa chọn. Trả trước hay trả sau, khoản tiền đưa đường để họ vào được nước Anh cũng là quá lớn, đến 2019 là trên dưới 30.000€/người, đủ để biến họ thành con nợ, hoặc của ngân hàng hoặc của bọn buôn người. Ngoài trồng cần sa thuê, họ không có khả năng hội nhập để làm nghề nào khác. Mà nghề khác thì biết đến bao giờ mới đủ tiền thoát kiếp con nợ. Thế là, đặt chân lên đảo quốc sương mù, đời chuột chũi đã bị rùng dại ma vây chặt!

Bán Mang Trong “Lò Thiêu Xác”

Để tồn tại, dù muốn hay không, dân rơm cũng phải tự biến mình thành tội phạm, liên kết nhau thành những băng đảng giang hồ. Những vườn tài mà đã đích thực trở thành những sào huyệt, còn mỗi người làm vườn là một tên tội phạm có băng nhóm. Muốn làm giàu nhanh chóng mà vẫn giữ được thân lương thiện, với “dân rơm trồng cỏ”, đó là điều hoàn toàn không tưởng!

Năm 2000, Đồng Hới vẫn đang là thị xã của tỉnh Quảng Bình, chưa lên thành phố. Mỗi lô đất 5m mặt tiền đường Ngô Gia Tự mới hình thành, ở phường Nam Lý, rộng tổng cộng 75m² có giá chừng 45 triệu đồng. Giá đất không cao nhưng người mua, có tiền để mua vẫn không nhiều. Khoảng 5 năm sau, đất khu vực này và nhiều khu khác ở Đồng Hới bỗng tăng chóng mặt. Đến thời điểm này, mỗi lô đã có giá từ 1,8-2 tỉ đồng, tăng vọt 40 lần trong vòng 10 năm, cao ngang ngửa với giá đất ở TP HCM, một trong những nơi đất nhất nước. Kinh doanh không mấy phát triển, khả năng sinh lợi của những lô đất mặt tiền này không cao, giá vẫn được đẩy lên điên cuồng. Giá nào cũng có người mua. Nguyên nhân chủ yếu, tuy không được đề cập trong bất kỳ một hồ sơ báo cáo hay tài liệu nghiên cứu nào nhưng lại được tất cả người dân sở tại thừa nhận: **do những người đi Anh quay trở về... phá giá.** Lốp người này được xem là... thừa tiền, thừa luôn cả sự điên rồ.

Năm 2006, có người ở đường Ngô Gia Tự bán một lô đất 300 triệu đồng, bảo là lấy tiền “mua suất” xuất khẩu lao động sang Anh. Khoảng 2 năm rưỡi sau anh ta quay trở về, nặng nề đòi mua lại chính miếng đất cũ, lúc đó chủ mới đã xây lên một căn nhà đúc 3 tầng, hết tổng cộng 1,1 tỉ. Không có ý định bán, chủ mới ra một cái giá rất tào lao, đến mức vô lý là 3,4 tỉ đồng cả đất lẫn nhà, mục đích để làm nản lòng chủ cũ khiến anh ta từ phải bỏ ý định đòi mua lại. Không ngờ, ra giá buổi chiều, buổi tối anh chàng kia đã đánh xe hơi đến, chồng tiền ngay, đút giấy tờ nhà đất vào túi áo khoác và cho chủ nhà 3 ngày để... dọn đi! Lại nghe đâu anh ta chê ngôi nhà mới xây không vừa ý, đã có ý định đập bỏ, xây lại, nhưng sợ bị dòm ngó, dị nghị nên mới tạm gác.

Hỏi sang Anh làm gì mà làm tiền thế, anh này ỡm ờ: “**Làm vườn cho ông anh trai. Bên đó “công nhân nông nghiệp” lương cao lắm!**”. Những tay chơi “có kiến thức trong khu phố, có người cũng từng từ Anh quay về, có người đang rập rình tìm đường đi, nghe chuyện chỉ nhún vai cười khẩy: “**Về! giang hồ đòi lò đuôi tư sản! Trồng cần sa thì nói đại cho rồi!**”. Nói vậy nhưng chính đám choai choai này lại lần la tìm anh chàng kia để dò hỏi, nhờ cậy chỉ đường để họ cũng đóng tiền mua một “vé” sang Anh.

Ở nhiều tỉnh miền Bắc và Bắc Trung Bộ, nước Anh được xem là xứ “đầu bảng” trong mục tiêu “xuất khẩu lao động”. Tiền thế chân, tiền “mua suất” đi Anh luôn cao ngất ngưỡng, cao hơn nhiều so với tiền mua đường xuất cảnh lậu sang “**xứ vàng**” một thời là **CHLB Đức** (để buôn lậu thuốc lá). Phó Chủ tịch Hội người Việt tại Anh, ông Hoàng Lộc khẳng định: “**Việt Nam và Anh chưa có hiệp ước xuất khẩu lao động. Toàn bộ những người này đều đi chui, đều là “dân rơm”**”. Ở Anh, sử dụng lao động bất hợp pháp, chủ sẽ bị luật pháp xử phạt rất nặng nên ít người dám thuê”. Theo ông Lộc, họa hoằn lắm mới có một vài “dân rơm” may mắn xin được một chân bồi bàn, phụ việc vặt hoặc làm nail (móng tay, móng chân) chui, lương theo giờ cao nhất chừng 6-7 bảng. Tính ra có làm quần quật không nghỉ ngày nào, mỗi tuần cũng chỉ được chừng 400-500 bảng Anh. Làm 2 năm, không gặp chút bất trắc, tai nạn nào, họ thu được khoảng 40-50.000 bảng, trừ hết chi phí ăn ở, tiền đi tiền về, có tiết kiệm lắm họ cũng chỉ dành dụm chừng 15.000 bảng (xấp xỉ 500 triệu đồng tiền Việt).

Đối với những người không am tường luật pháp nước Anh, không biết tiếng Anh, nhưng bất trắc xảy ra như cơm bữa. Bị bắt là mất trắng. Chỉ riêng việc đậu xe không đúng chỗ, chạy xe sai làn đường hoặc không đúng tốc độ quy định cũng đã có thể bị phạt mỗi lần hàng trăm bảng. Định cư đã trên 20 năm như ông Lộc mà những lỗi này vẫn cứ vấp thường xuyên, riêng năm 2009 đã tốn trên 1.000 bảng tiền phạt. “Dân rơm” không muốn ngồi tù vì tội nhập cư bất hợp pháp thì chỉ có nước vớt xe chạy lấy người, mất đứt cả năm lương.. Muốn có tiền tỉ mua đất, mua nhà, sang đó họ chỉ có “trồng cỏ” chứ không thể làm gì khác.

Điều tra viên Stephen Foote của Sở Cảnh sát London cho biết, “dân rơm” Việt Nam thường thuê những căn hộ lớn không người ở, những nhà, xưởng cũ bỏ hoang... nằm biệt lập ở các khu hẻo lánh bên rìa các thành phố lớn để lập “trang trại” trồng “cỏ” (cần sa). Để tránh sự chú ý của người xung quanh, vườn trồng cần sa được thiết lập ở tầng áp mái hoặc tầng hầm. Tất cả cửa lớn, cửa nhỏ của căn phòng đều được bịt kín, cửa kính và các khe hở được bịt chặt bằng chặn hoặc vải bạt dày để bảo đảm không một tia sáng nào có thể lọt ra ngoài. Tất cả các khâu từ khi gieo hạt đến lúc đóng bánh... đều được tiến hành trong căn phòng này.

Cây cần sa được trồng trong các chậu nhỏ. Đất trồng và phân bón được bí mật chở từ nơi khác đến. Ngoài tự nhiên, cây cần sa cao tới đa khoảng 4m, mỗi năm chỉ thu hoạch được 1 vụ. Trồng trong chậu, cần sa chỉ cao chừng 1-2m, cứ 3 tháng cho thu hoạch một lần. Phòng trồng cần sa được thiết kế lại toàn bộ với hệ thống thông gió, giàn phun nước riêng. Cứ cách 0,5m trên trần nhà lại được gắn một bóng đèn điện 600W, thắp sáng suốt đêm ngày. Sau khi thu hoạch, cần sa được rửa sạch rồi, treo ngược lên những giá treo lắp sẵn và sấy khô bằng quạt gió trong điều kiện đèn điện mắc dày đặc, sáng liên tục. Vì thế, phòng trồng và sấy cần sa khi nào cũng nóng hầm hập như lò bánh mì, độ ẩm rất cao. Thợ làm vườn ăn ngủ tại chỗ. Không rời đi đâu nửa bước, không được hít thở khí trời cho nên người họ luôn bị vất kiệt hoặc sấy cho khô cong. Giấc ngủ cũng diễn ra dưới ánh sáng chói lóa, cộng với thái độ luôn cảnh giác nghe ngóng động tĩnh, nơm nớp lo bị cảnh sát bắt, bị băng nhóm khác đánh cướp hoặc xảy ra hỏa hoạn do chập điện... khiến thần kinh họ luôn căng thẳng và suy nhược trầm trọng.

Làm “dân rơm trồng cỏ” ở Anh thu nhập rất cao. Sau khi bán và trừ chi phí, phần tiền lãi sẽ được ăn chia theo tỉ lệ đã thỏa thuận giữa người làm công với chủ. Tùy quy mô, một trang trại chi phí mỗi mùa hết từ 20.000 – 50.000 bảng do sản xuất được từ 1.000 – 3.000 chậu cần sa, giá thị trường khoảng 200.000 – 500.000 bảng.

Tháng 8/2009, một thợ làm vườn tên là Thanh Phạm, 47 tuổi bị Tòa án Kingston Crown kết tội 30 tháng tù giam vì tội sản xuất cần sa tại một căn nhà ở Crutchfield Lane, Walton. Phạm khai nhận có thu nhập khoảng 6.000 bảng/tuần, trong khi cơ sở mà anh ta coi sóc thu lợi nhuận tới 200.000 bảng mỗi mùa, tức khoảng 800.000 bảng/năm! Làm thuê ăn lương khổ hơn nhiều nhưng lương cố định cũng được khoảng 500 bảng/tuần, cơm ăn nước uống, mọi sinh hoạt phí chủ lo tất, lại không bị trừ thuế thu nhập như người làm thuê hợp pháp.

Dù làm thuê hay hợp tác ăn chia, đời sống của “dân rơm trồng cỏ” cũng hết sức bấp bênh. Thấp điện, dùng quạt sấy liên tục, nhiệt độ trong các ngôi nhà – trang trại thường rất cao, đến mức vào mùa đông, mái nhà có trang trại núp phía dưới không bị bám tuyết như các ngôi nhà khác. Chi tiết bất thường này đã dắt cảnh sát đưa máy dò nhiệt đến, dẫn đến nhiều vụ bắt giữ.

- Chiều ngày 16/3/2010, một ngôi nhà trồng cần sa ở đường Beaconview, thị trấn West Bromwich, phía tây miền Trung nước Anh bị Cảnh sát Anh đã bắt giữ 12 người Việt, 9 nam và 3 nữ, đang trú ngụ trong căn nhà này cùng nhiều phân bón, đèn và lá phôi kim loại. Một nam giới trong số này bị kết án, số còn lại sau đó đều bị trục xuất.
- Ngày 21/7/2010, 4 người Việt, trong đó có 1 phụ nữ và 1 bé trai 12 tuổi bị bắt giữ tại một trang trại ở thành phố Portsmouth, hạt Hampshire, miền Nam nước Anh.

Theo tin từ nguồn của Cảnh sát London, tờ Evening Standard ngày 2/9/2010 cho biết, chỉ riêng tại thủ đô xứ sương mù, năm 2007 đã có 378 trang trại trồng cần sa bị khám phá và phá hủy, năm 2009 con số này là 692. Chỉ tính riêng 4 tháng đầu năm 2010 đã có tới 253 trang trại cần sa của người Việt bị Cảnh sát London triệt phá. Trong thực tế, số trang trại chưa bị phát hiện vẫn lớn hơn rất nhiều lần so với số vụ việc bắt giữ, đủ để hình dung nguồn lợi nhuận thu được nhờ trồng và bán cần sa bất hợp pháp của người Việt ở Anh khổng lồ đến mức nào. Thanh tra Ian Pegington của Cơ quan Hợp tác quốc tế, Sở Cảnh sát London khuyến cáo: *“Những ai có ý định đến Anh và tham gia vào việc trồng tài mà nên suy nghĩ lại. Trong tình huống tốt nhất có thể, họ sẽ bị bắt, tổng giam ở Việt Nam hoặc ở Anh. Hoặc trong tình huống xấu hơn họ sẽ bị bọn tội phạm đánh đập và gia đình tại Việt Nam thì nợ nần chồng chất”*.

Ông có sẵn một loạt dẫn chứng.

1. Ngày 6/11/2006, vào đúng vụ thu hoạch tài mà, Trần Nguyên, “dân rơm” quê ở Hà Tĩnh, làm công cho một cơ sở trồng tài mà ở Newport cách London 300km, báo cho người quản lý biết là cơ sở trồng tài mà bị mất trộm. Chủ cơ sở không tin, nghi Trần Nguyên đã tiếp tay cho bọn trộm. Hắn yêu cầu bọn đàn em đưa Trần Nguyên về London. Trần Nguyên đã bị tra tấn hết sức dã man, đồng thời bọn chúng đã gọi điện thoại về cho vợ Trần Nguyên ở Hà Tĩnh, Việt Nam đòi phải trả cho chúng 40.000 bảng Anh. Không có tiền, Trần Nguyên bị đánh đến chết. Trước khi chết, Trần Nguyên được chúng đưa trở lại Newport và vứt bỏ. Theo thanh tra Russel Tiley thuộc Cảnh sát Newport thì chi phí để điều tra vụ này đã lên tới hơn 3 triệu bảng Anh!
- Trước đó, cũng vì tranh chấp quyền lợi từ tài mà, ngày 17/8/2006, một nhóm 4 tên xã hội đen người Việt đã tra khảo một đồng hương là Nguyễn Minh Thanh ngay trên phố Marestreet, Hackney, phía đông London. Nhiều người qua đường chứng kiến sự việc nhưng không ai dám can thiệp. Khi cảnh sát đến nơi, Nguyễn Minh Thanh đã bị đánh đến chết.

Lượng điện, nước để “làm vườn”, do phải tưới và thấp hàng trăm bóng đèn, chong quạt gió suốt ngày đêm nên tốn rất lớn. Nếu đăng ký dịch vụ, sự tiêu tốn bất thường sẽ khiến cơ quan luật pháp chú ý. Do đó, “dân rơm” thường câu trộm từ lưới điện quốc gia và đường dẫn nước chung. Những mối nối sơ sài này chính là những cái bẫy của tử thần. Điều tra viên Stephen Foote cho biết, ông đã từng chứng kiến và điều tra một tai nạn do **chập điện dẫn đến cháy nhà thiêu sống người làm vườn không kịp chạy**. Vụ bắt giữ 4 “dân rơm” ngày 16/3/2010 cũng bắt đầu khi cảnh sát điều tra về vụ cháy tại một khu mua sắm gần căn nhà mà 4 người Việt này tham gia trồng cần sa. Chính sự câu nối của nhóm người này đã gây ra vụ chập điện dẫn đến hỏa hoạn.

Tháng 1/2005, Cảnh sát Wembley, phía bắc London phát hiện xác một người đàn ông tên Nguyễn Thọ Khang trong một ngôi nhà trồng đầy cần sa. Không tìm ra thủ phạm, cái chết bí ẩn được gán cho một trong hai giả thiết: hoặc do tai nạn ngạt khí, hoặc bị cướp đột nhập vào nhà giết chết. Cả hai đều liên quan mật thiết đến cần sa trồng ngay trên sân nhà nơi Khang nằm chết.

Cảnh sát Anh đánh giá, ở thời điểm hiện tại, 75% cần sa trên thị trường đến nước Anh do “dân rơm” người Việt cung cấp, giá trị mỗi năm lên đến hàng tỉ bảng. Nguồn lợi quá lớn nên những vườn tài mà đã thật sự trở thành mục tiêu săn tìm của đám “chim lợn”, những băng đảng đường phố sở tại. **Để đề phòng, ngay dưới cửa sổ của các căn phòng trồng tài mà, “dân rơm” thường đặt các bàn chông và bẫy kẹp. Khi đi ngủ, “dân rơm” luôn thủ sẵn súng ngắn, búa, gậy đánh bóng chày để sẵn sàng đánh trả nếu “chim lợn” đột nhập.** Ngoài vườn, xung quanh một số “trang trại lớn”, “dân rơm” còn **đặt cả bẫy mìn!** Vẫn không thoát. Vào năm 2004, một ông trùm tài mà tên là Nguyễn Sơn Hội vẫn bị bắn chết ngay tại trang trại. Thủ phạm bị bắt, bị kết án chung thân là J.Fyves, được xác định là thành viên nhóm giang hồ Cá Sấu khét tiếng ở nam London.

Để tồn tại, dù muốn hay không, “dân rơm” ở Anh cũng phải tự biến mình thành tội phạm, liên kết nhau thành những băng đảng giang hồ. Những vườn tài mà đã đích thực trở thành những sào huyệt, còn mỗi “người làm vườn” là một kẻ phạm pháp có bằng nhóm luôn mong giữ được thiên lương. Muốn làm giàu nhanh chóng mà vẫn giữ được thân lương thiện, với “dân rơm trồng cỏ”, đó là điều hoàn toàn không tưởng!